

Số: 95 /QĐ-UBND

Kông Chro, ngày 07 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt danh sách người đăng ký dự tuyển có đủ điều kiện tham dự kỳ tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc huyện Kông Chro năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KÔNG CHRO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-SNV ngày 23/12/2022 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện Kông Chro năm 2022;

Theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc huyện Kông Chro năm 2022

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 144 người đăng ký dự tuyển viên chức có đủ điều kiện tham dự kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc huyện Kông Chro năm 2022.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Hội đồng tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc huyện Kông Chro năm 2022 có trách nhiệm thông báo danh sách những

người đăng ký dự tuyển có đủ điều kiện dự thi và đăng tải trên Website của huyện và Website của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện để người dự tuyển được biết thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và người đăng ký dự tuyển có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai (b/c);
- Sở GD&ĐT tỉnh Gia Lai (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Công an huyện;
- Trung tâm VH, TT&TT huyện (đưa tin);
- Trang thông tin điện tử của huyện;
- Trang Web Phòng GD&ĐT huyện;
- Lưu VT-UB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Nguyên Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KÔNG CHRO

DANH SÁCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2022
Địa chỉ dự tuyển: Ủy ban nhân dân huyện Kông Chro
(Kèm theo Quyết định số 95 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Kông Chro)

STT	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu		Trình độ văn hóa	Trình độ chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác (nếu có)	Hình thức đào tạo chuyên môn	Trường đào tạo		Xếp hạng tốt nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số hàng chức danh nghề nghiệp	Số điện thoại liên hệ	Ghi chú
		Nam	Nữ			đồng trú	khác							Tên trường đào tạo	Loại hình trường						
1																					
2																					
3																					
4																					
5																					
6																					
7																					
8																					
9																					
10																					
11																					
12																					
13																					
14																					
15																					
16																					
17																					
18																					
19																					
20																					
21																					
22																					
23																					
24																					

1. BẬC MẦM NON

1	Trần Thị Diên		07/11/1990	Kinh	Thị xã An Nhơn, Bình Định	x			DHSP Mầm non	B	B		VLVH	DH Quí Nhơn	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	081678545	
2	Lê Thị Trang		19/9/1988	Kinh	Thị trấn Vĩnh Thạnh, Vĩnh Định, Bình Định	x			DHSP Mầm non	B	A		TX	DH Huệ	Công lập	TBK	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0356707159	
3	Đinh Thị HNH		02/5/2000	Bahnar	Đắk Kơ Nung, Kông Chro, Gia Lai	x			CĐSP Mầm Non	A2	CNNT Cơ bản		CQ	CĐSP Gia Lai	Công lập	Khá	Bahnar	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0357289294	
4	Nguyễn Thị Lanh		10/01/1989	Kinh	Bình Thành - Tây Sơn - Bình Định	x			DHSP Mầm non	B	A		TX	DHSP Hà Nội	Công lập	TBK	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0339735769	
5	Nguyễn Thị Bích Phương		19/4/1997	Kinh	Diễn Thịnh - Diễn Châu - Nghệ An	x			DHSP Mầm non	C	CNNT Cơ bản	Bahnar	VLVH	DH Huệ	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0372939121	
6	Bùi Thị Thanh Lưu		20/10/2000	Kinh	An Lĩnh, Tuy An, Phú Yên	x			CĐSP Mầm Non	A2	CNNT Cơ bản		CQ	CĐSP Gia Lai	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0905129016	
7	Nguyễn Đình Tú		10/01/1997	Kinh	Tây Sơn, thị xã An Khê, Gia Lai	x			DHSP Mầm non	B	CNNT Cơ bản	Bahnar	VLVH	DH Huệ	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0963499905	
8	Lương Thị Lanh		09/10/1997	Nùng	Xuân Hòa, Hà Quảng, Cao Bằng	x			DHSP Mầm non	B	CNNT Cơ bản	Bahnar	VLVH	DH Huệ	Công lập	Khá	Nùng	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0367249445	
9	Nguyễn Thị Ngọc Sương		22/01/1994	Kinh	Thành An, An Khê, Gia Lai	x			DHSP Mầm non	B	B	Bahnar	VLVH	DH Huệ	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0327153785	
10	Thái Thị Kim Mỹ		04/3/1999	Kinh	Cát Khánh, Phú Cát, Bình Định	x			CĐSP Mầm Non	A2	CNNT Cơ bản		CQ	CĐSP/Trường	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0393281167	
11	Lý Thị Hà		20/02/1999	Kinh	Tinh Giang, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	x			CĐSP Mầm Non	C	CNNT Cơ bản		CQ	CĐSP Gia Lai	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0338685877	
12	Nguyễn Thị Mỹ Châu		10/02/2000	Kinh	Mỹ Tài, Phú Mỹ, Bình Định	x			CĐSP Mầm Non		CNNT Cơ bản		CQ	CĐSP Gia Lai	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0328038079	
13	Nhâm Gia Trinh		26/3/1997	Kinh	Đồng Á, Đồng Hưng, Thái Bình	x			DHSP Mầm non	C	CNNT Cơ bản		VLVH	DH Huệ	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0966842425	
14	Nguyễn Thị Lan		20/10/1999	Kinh	Bình Tường - Tây Sơn - Bình Định	x			CĐSP Mầm Non	B	CNNT Cơ bản		CQ	CĐSP Gia Lai	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0985209127	
15	Nguyễn Thị Mỹ Lương		02/02/1996	Kinh	Song An, An Khê, Gia Lai	x			DHSP Mầm non	A	A		VLVH	DH Huệ	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0332585679	
16	Trần Thị Mỹ Trân		18/6/1994	Kinh	Song An, An Khê, Gia Lai	x			DHSP Mầm non	C	B	Bahnar	VLVH	DH Huệ	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0962927143	
17	Rah Lan HTNiêm		11/5/1994	Jrai	Chư Mồ, Ia Pa, Gia Lai	x			DHSP Mầm non	B	A		VLVH	DH Quí Nhơn	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0387909462	
18	Đinh Thị Jách		17/9/1999	Bahnar	Chơ Glong, Kông Chro, Gia Lai	x			CĐSP Mầm Non	A2	CNNT Cơ bản		CQ	CĐSP Gia Lai	Công lập	Giỏi	Bahnar	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0389480509	

STT	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú		Trình độ văn hóa		Trình độ đào tạo các mặt					Hình thức đào tạo chuyên môn	Trường đào tạo		Xếp hạng tốt nghiệp	Đổi tương ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp	Số điện thoại liên hệ	Ghi chú
		Nam	Nữ			Tỉnh Gia Lai	Tỉnh khác	Văn hóa trong tỉnh	Văn hóa ngoài tỉnh	Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác (nếu có)	Tên trường đào tạo		Loại hình trường							
19	Trình Thị Diệu		12/5/1996	Kinh	Thọ Tiến, Triệu Sơn, Thanh Hóa	x				ĐHSP Mầm non	B	CNTT Cơ bản		VLVH	ĐH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0979372024		
20	Nguyễn Thị Quỳnh Như		18/9/2000	Kinh	An Thượng 3, An Khê, Gia Lai	x				ĐHSP Mầm non	B1	CNTT Cơ bản		CQ	ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0373688115	Chỉ là phiếu đăng ký	
21	Võ Thị Quý		05/8/1996	Kinh	Kỳ Lợi, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	x				CDSP Mầm Non	B	A		CQ	CDSP Gia Lai	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0359403924		
22	Nguyễn Hồng Nguyên		11/01/1999	Kinh	Sơn Thọ, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	x				ĐHSP Mầm non	B1	CNTT Cơ bản		CQ	ĐH Phú Yên	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0972004903		
23	Nguyễn Thị Ngọc Liên		07/8/1999	Kinh	Phù Cát, Bình Định	x				CDSP Mầm Non	C	CNTT Cơ bản		CQ	CDSP Gia Lai	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0365712249		
24	Dương Thị Ngọc Hà		01/10/1995	Kinh	Cộng Hiền, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	x				ĐHSP Mầm non	B	A		VLVH	ĐH Quy Nhơn	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0989174256		
25	Nguyễn Thị Mỹ Thu		07/11/1995	Kinh	An Phước, Thị xã An Khê, Gia Lai	x				ĐHSP Mầm non	B	CNTT Cơ bản	Bahnar	VLVH	ĐH Quy Nhơn	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0387443458		
26	Phạm Thị Mỹ Kiều		30/12/1996	Kinh	Tây Sơn, Bình Định	x				ĐHSP Mầm non	B	CNTT Cơ bản		VLVH	ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0327790249		
27	Đỗ Thị Hồng Thu		04/3/1997	Kinh	Nhom Thành, An Nhơn, Bình Định	x				ĐHSP Mầm non	C	CNTT Cơ bản		VLVH	ĐH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0358676952		
28	Bùi Thị Ngọc Thủy		20/5/1995	Kinh	Thanh Mai, Thanh Chương, Nghệ An	x				ĐHSP Mầm non	B	B	Bahnar	VLVH	ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0377877256		
29	Phạm Thị Như Quỳnh		24/02/1995	Kinh	Thanh Thủy, Phù Thọ	x				ĐHSP Mầm non	C	B		VLVH	ĐH Quy Nhơn	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0333499059		
30	Nguyễn Thị Như Huệ		14/3/1988	Kinh	Cát Hiệp, Phù Cát, Bình Định	x				ĐHSP Mầm non	B	CNTT Cơ bản		VLVH	ĐH Quy Nhơn	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0865372287		
31	Trương Thị Ngọc Quỳnh		04/12/1996	Kinh	Nhom Hạnh, An Nhơn, Bình Định	x				ĐHSP Mầm non	B	CNTT Cơ bản		VLVH	ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0333983716		
32	Trần Thị Diệu Hiền		26/12/1997	Kinh	Mỹ Hiệp, Phù Mỹ, Bình Định	x				ĐHSP Mầm non	C	CNTT Cơ bản	Bahnar	VLVH	ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0327514951		
33	Nguyễn Thị Xuân Nương		06/11/1995	Kinh	Cát Nhơn, Phù Cát, Bình Định	x				ĐHSP Mầm non	B1	A		VLVH	ĐHSP TPHCM	Công lập	TBK	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0397597957		
34	Trương Nguyễn Thùy Dung		21/8/1995	Kinh	Vĩnh Quang, Vĩnh Thạnh, Bình Định	x				ĐHSP Mầm non	C	CNTT Cơ bản		VLVH	CDSP Gia Lai	Công lập	TBK	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0794646630		
35	Hồ Thị Kiều Anh		11/8/1993	Kinh	Hoài Ân, Bình Định	x				ĐHSP Mầm non	B	A		VLVH	ĐH Đà Nẵng	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0335407507		
36	Trương Thị Kiều Hoành		04/4/1991	Kinh	Nghĩa Trung, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	x				CDSP Mầm non	B	B		CQ	ĐH Đà Nẵng	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0979014924		
37	Nguyễn Thị Hiền		20/3/1995	Kinh	Sông An, An Khê, Gia Lai	x				ĐHSP Mầm non	B	B		CQ	ĐH Phú Yên	Công lập	Khá	Không	Giáo viên MN hạng III	V.07.02.26	0976019209		

II. BẮC TIỂU HỌC

II.1. TIỂU HỌC - VĂN HÓA																					
1	Kpă	H'A		09/10/1995	Jrai	Chư Mố, Ia Pa, Gia Lai	x				ĐHSP Tiểu học	B	A	VLVH	ĐH Huế	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0368486546
2	Nay	H' Huyền		21/11/1995	Jrai	Chư Mố, Ia Pa, Gia Lai	x				ĐHSP Tiểu học		A	CQ	ĐHSP TPHCM	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0334097333
3	Nguyễn Văn Sáu		10/01/1994		Kinh	An Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình		x			ĐHSP Tiểu học	A2	B	L.T	ĐH Quảng Bình	Công lập	XS	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0363683014

STT	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Thị trấn, xã, phường, thị trấn	Thị trấn, xã, phường, thị trấn	Thị trấn, xã, phường, thị trấn	Trình độ đào tạo các mặt			Hình thức đào tạo chuyên môn	Trường đào tạo		Xếp hạng tốt nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp	Số điện thoại liên hệ	Ghi chú
		Nam	Nữ						Ngôi ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác (nếu có)		Tên trường đào tạo	Loại hình trường						
4	Nguyễn Thị Ngải		20/04/1991	Kinh	Tây Giang, Tây Sơn, Bình Định		x		DHSP Tiểu học	B	CNTT Cơ bản	TX	DH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0333217757	
5	Vũ Ngọc Anh		28/3/1998	Kinh	Trung Thanh, Yên Thành, Nghệ An		x		DHSP Tiểu học	A2	CNTT Cơ bản	CQ	DH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0963105679	
6	Phượng Thị Hiền		03/3/1993	Tây	Nam Tuấn, Hòa An, Cao Bằng		x		DHSP Tiểu học	B1	B	CQ	DH Tây Nguyên	Công lập	Khá	Tây	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0355974323	
7	Rath Lan Kéo		31/8/1998	Jrai	Đất Bàng, Krông Pa, Gia Lai		x		DHSP Tiểu học	B	CNTT Cơ bản	VLVH	DH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0336588481	
8	Hứa Thị Loan		29/3/1997	Nùng	An Sơn, Văn Quan, Lạng Sơn		x		DHSP Tiểu học	B	CNTT Cơ bản	VLVH	DH Huế	Công lập	Khá	Nùng	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0386381255	
9	Nay HGuah		07/3/1989	Jrai	Iapiar - Phú Thiện - Gia Lai		x		DHSP Tiểu học	B	A	TX	DHSP Hà Nội	Công lập	TBK	Jrai	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0346950898	
10	Trần Thị Lý		09/3/1998	Kinh	Phù An, Đăk Pơ, Gia Lai		x		DHSP Tiểu học	A2	CNTT Cơ bản	VLVH	DH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0344174555	
11	Ngô Thị Liên		29/4/1993	Kinh	Mỹ Thắng, Phú Mỹ, Bình Định		x		DHSP Tiểu học	B	A	VLVH	DH Phú Yên	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0376778135	
12	Đinh Thị Dêi		15/6/1998	Bahna	Thị trấn Kông Chro, Kông Chro, Gia Lai		x		DHSP Tiểu học		CNTT Cơ bản	CQ	DH Đà Nẵng	Công lập	Khá	Bahna	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0397086732	
13	Mai Thị Ân		25/7/1993	Kinh	Tam Tiến, Núi Thanh, Quang Nam		x		DHSP Tiểu học	B	B	VLVH	DH Quảng Nam	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0347909771	
14	Ksor Thao		25/3/1994	Jrai	IsSao, Ayun Pa, Gia Lai		x		DHSP Tiểu học	B	A	VLVH	DH Huế	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0379782436	
15	Lê Công Chính		16/10/1997	Kinh	An Phước, An Khê, Gia Lai		x		DHSP Tiểu học	C	CNTT Cơ bản	VLVH	DH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0357154466	
16	Lê Hồng Hạnh		18/5/2000	Kinh	Ninh Giang, Hoa Lư, Ninh Bình		x		DHSP Tiểu học	B2	CNTT Cơ bản	CQ	DH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0905267787	
17	Nguyễn Thị Thanh Thảo		01/01/1992	Kinh	Thanh phố Phan Thiết, Bình Thuận		x		DHSP Tiểu học	A	A	VLVH	DH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0866016779	
18	Nguyễn Thị Mỹ Tiên		21/6/1994	Kinh	Nhơn Lộc, An Nhơn, Bình Định		x		DHSP Tiểu học	B		CQ	DH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0393958879	
19	Lý Thị Thanh Thoa		23/8/1998	Kinh	An Phước, An Khê, Gia Lai		x		DHSP Tiểu học	B1	CNTT Cơ bản	CQ	DH Quy Nhơn	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0356170505	
20	Nguyễn Thị Hồng Vy		29/10/1999	Kinh	Nhơn Thọ, An Nhơn, Bình Định		x		DHSP Tiểu học	C	CNTT Cơ bản	VLVH	DH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0977576671	
21	Trần Thị Mỹ Linh		03/02/1998	Kinh	Đức Nhuận, Mộ Đức, Quảng Ngãi		x		DHSP Tiểu học	C	CNTT Cơ bản	VLVH	DH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0976738631	
22	Kô Nạp Ngy		11/3/1995	Kinh	Chư Mố, Ia Pa, Gia Lai		x		DHSP Tiểu học	A2	B	VLVH	DH Huế	Công lập	TB	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0394076083	
23	Nguyễn Thu Thảo		24/5/1997	Kinh	Tịnh Thọ, Sơn Tịnh, Quảng Ngãi		x		DHSP Tiểu học	B	CNTT Cơ bản	CQ	DH Phú Yên	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0394126960	
24	Đỗ Thị Bích Giang		07/01/1994	Kinh	Mỹ Tài, Phú Mỹ, Bình Định		x		DHSP Tiểu học	B	A	VLVH	DH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0353847122	
25	Nguyễn Thị Thanh Hải		29/10/1997	Kinh	Đại Cương, Kim Bảng, Hà Nam		x		DHSP Tiểu học	A2	CNTT Cơ bản	VLVH	DH Huế	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0962005339	
26	Hàng Thảo Miên		22/01/1995	Kinh	Vĩnh Quang, Vĩnh Thạnh, Bình Định		x		DHSP Tiểu học	B	CNTT Cơ bản	VLVH	DH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0971090001	

STT	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú		Trình độ văn hóa	Trình độ đào tạo các mặt				Hình thức đào tạo chuyên môn	Trưởng đào tạo		Xếp hạng tốt nghiệp	Đổi tương ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp	Số điện thoại liên hệ	Ghi chú	
		Nam	Nữ			Tỉnh Gia Lai	Tỉnh khác		Văn hóa trong tỉnh	Văn hóa ngoài tỉnh	Chuyên môn	Ngoại ngữ		Tin học	Chứng chỉ khác (nếu có)							Tên trưởng đào tạo
27	Nguyễn Thị Sương		29/10/1997	Kinh	Ấn Tín, Hoài Ân, Bình Định	x					ĐHSP Tiểu học	B	CNTT Cơ bản		ĐH Phú Yên	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0383880186	
28	Nguyễn Thị Ngọc Vi		16/10/1997	Kinh	An Khê, Gia Lai	x					ĐHSP Tiểu học	B	CNTT Cơ bản		ĐH Sài Gòn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0966632813	
29	Rcom H'Lar		25/10/1993	Jrai	la Trok, la Pa, Gia Lai	x					ĐHSP Tiểu học	A	A		ĐH Huế	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0969272580	
30	Đinh Thị Kúi		01/12/1999	Bahmar	Kông Bơ La, Khang, Gia Lai	x					ĐHSP Tiểu học	B1	CNTT Cơ bản		ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Bahmar	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0394806202	
31	Phan Thị Mỹ Hào		09/12/1996	Kinh	Ấn Trường, Hoài Ân, Bình Định	x					ĐHSP Tiểu học	B	CNTT Cơ bản		ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0352287023	
32	Tạ Xuân Vinh	10/12/1996		Kinh	Hồng Phong, Thanh Miện, Hải Dương	x					ĐHSP Tiểu học	B	A		ĐH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0399669664	
33	Nguyễn Thị Ngọc		24/4/1999	Kinh	Hùng Sơn, Đại Từ, Thái Nguyên	x					ĐHSP Tiểu học	C	CNTT Cơ bản		ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0979414363	
34	Lê Thị Hối		01/6/1991	Kinh	Lý Trạch, Bồ Trạch, Quảng Bình	x					ĐHSP Tiểu học	B	A		ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0989826183	
35	Nguyễn Thị Thêu		02/8/1995	Kinh	Yên Lâm, Yên Mô, Ninh Bình	x					ĐHSP Tiểu học	B	A		ĐH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0353118517	
36	Mai Bảo Nhi		09/3/1993	Kinh	Tuy Phước, Bình Định	x					ĐHSP Tiểu học	A	A		ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0369173597	
37	Phùng Thị Ngọc Như		03/02/1995	Kinh	Đập Đá, An Nhơn, Bình Định	x					ĐHSP Tiểu học	B	A		ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0966421056	
38	Nguyễn Thị Tố Vi		24/10/1997	Kinh	Nhom Phong, An Nhơn, Bình Định	x					ĐHSP Tiểu học	B	CNTT Cơ bản		ĐH Huế	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0961450610	
39	Bùi Thị Mai Trinh		27/9/1997	Kinh	An Nhơn, Bình Định	x					ĐHSP Tiểu học	B	CNTT Cơ bản		ĐH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0337413617	
40	Đỗ Thị Thu Nga		25/01/1997	Kinh	Khánh Lợi, Yên Khánh, Ninh Bình	x					ĐHSP Tiểu học	C	CNTT Cơ bản		ĐH Đà Nẵng	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0968181679	
41	Nguyễn Thị Mỹ Duyên		24/02/1998	Kinh	Bình Tân, Tây Sơn, Bình Định	x					ĐHSP Tiểu học	C	CNTT Cơ bản		ĐH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0336064718	
42	Siu Hương		22/11/1993	Jrai	la Trok, la Pa, Gia Lai	x					ĐHSP Tiểu học	A	A		ĐH Huế	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0387830030	
43	Ksor HTu		18/6/1991	Jrai	la Trok, la Pa, Gia Lai	x					ĐHSP Tiểu học	A	A		ĐH Huế	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0328290877	
44	Trần Thị Minh		21/9/1995	Kinh	Kì Lợi, Kì Anh, Hà Tĩnh	x					ĐHSP Tiểu học	B	CNTT Cơ bản		ĐH Huế	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0393525664	
45	Nay H'Kan		09/4/1996	Jrai	la Trok, la Pa, Gia Lai	x					ĐHSP Tiểu học	A2	B		ĐH Huế	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0395295407	
46	Nguyễn Thị Ngọc Hiền		27/12/1994	Kinh	Tây Sơn, Bình Định	x					ĐHSP Tiểu học	B	A		ĐH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0359035440	
47	Lê Thị Huê		13/6/1993	Kinh	Lý Nhân, Hà Nam	x					ĐHSP Tiểu học	B	A		ĐH Phú Yên	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0385932319	
48	Nguy Ván Khánh	13/4/1994		Nùng	Lũng Nặm, Hà Quảng, Cao Bằng	x					ĐHSP Tiểu học	B	B		ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Nùng	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0977519303	
49	Đàm Thị Tâm		28/9/1998	Kinh	Yên Lâm, Yên Mô, Ninh Bình	x					ĐHSP Tiểu học	C	CNTT Cơ bản		ĐH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0969155530	

STT	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quốc gia	Hộ khẩu thường trú	Trình độ văn hóa	Chuyên môn	Trình độ đào tạo các mặt		Hình thức đào tạo chuyên môn	Trường đào tạo		Xếp hạng tốt nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp	Số điện thoại liên hệ	Ghi chú
		Nam	Nữ						Ngoại ngữ	Tin học		Tên trường đào tạo	Loại hình trường						
50	Đào Thị Thanh Vân			Nùng	Quảng Vinh, Trưng Khánh, Cao Bằng	x		DHSP Tiểu học	C	CNTT Cơ bản	VLVH	DH Huệ	Công lập	Khá	Nùng	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0394620111	
51	Phạm Thị Mỹ Tiên			Kinh	Tân An, Đắk Pơ, Gia Lai	x		DHSP Tiểu học	B	B	CQ	DH Quý Nhon	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0375218533	
52	Nay Hjiên			Jrai	Kông Nang, Kông Pa, Gia Lai	x		DHSP Tiểu học	B1	CNTT Cơ bản	CQ	DH Tây Nguyên	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0987274814	
53	Nay HMoanh			Jrai	Iarô, AyunPa, Gia Lai	x		DHSP Tiểu học	B	CNTT Cơ bản	VLVH	DH Tây Nguyên	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0966203902	

II.2. TIẾU HỌC - TIẾNG ANH

1	Nguyễn Thị Thanh Phú			Kinh	Tây Vinh, Tây Sơn, Bình Định	x		DHSP Tiếng Anh	B1, Pháp	CNTT Cơ bản		DH Quý Nhon	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0375232420	
2	Phan Thị Hân			Kinh	Mỹ Tài, Phú Mỹ, Bình Định	x		DHSP Tiếng Anh	B, Trung	A	TX	DH Huệ	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0349577048	
3	Võ Thị Tú Trang			Kinh	Tây Sơn, An Khê, Gia Lai	x		DHSP Tiếng Anh	B, Pháp	B	VLVH	DH Quý Nhon	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0971252245	
4	Võ Thị Thanh Kluơng			Kinh	Bình Tú, Thăng Bình, Quảng Nam	x		DHSP Tiếng Anh	Tiếng Trung (level 3)	CNTT Cơ bản	CQ	DH Quý Nhon	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0326160006	
5	Nguyễn Thị Hồng Nhung			Kinh	Cát Hiệp, Phú Cát, Bình Định	x		Nghôn ngữ Anh	Tiếng Trung (level 3)	CNTT CCNV SP	CQ	DH Ngân hàng TP HCM	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0973489941	
6	Lê Thị Hồng Thắm			Kinh	An Phước, Thị xã An Khê, Gia Lai	x		DHSP Tiếng Anh	B, Pháp	A	CQ	DH Huệ	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0347320745	
7	Nguyễn Thị Hoài Thương			Kinh	Hoài Thanh, Hoài Nhon, Bình Định	x		DHSP Tiếng Anh	B1, Pháp	CNTT Cơ bản	VLVH	DH Huệ	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0962062693	
8	Trần Thị Thu Hương			Kinh	An Nhon, Bình Định	x		Nghôn Ngữ Anh	C, Trung	NVSP	CQ	DHCN TP HCM	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0982497411	
9	Phạm Thị Tuyết Mai			Kinh	Xuân An, An Khê, Gia Lai	x		DHSP Tiếng Anh	B, Pháp	NVSP	TX	DH Huệ	Công lập	TBK	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	09355822202	
10	Phạm Thị Lua			Kinh	Bình Lục, Hà Nam	x		DHSP Tiếng Anh	Tiếng Trung (level 3)	CNTT Cơ bản	VLVH	DH Quý Nhon	Công lập	TBK	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0327873277	
11	Lê Thị Thủy Triều			Kinh	Cửa An, An Khê, Gia Lai	x		DHSP Tiếng Anh	B, Pháp	A	CQ	DH Huệ	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0367888121	
12	Trương Thị Phương Mai			Kinh	Nhon Phong, An Nhon, Bình Định	x		DHSP Tiếng Anh	B1, Pháp	CNTT Cơ bản	CQ	DH Quý Nhon	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0964652545	

STT	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hệ khẩu thường trú		Trình độ đào tạo các mặt			Hình thức đào tạo chuyên môn	Trưởng đào tạo		Xếp hạng tốt nghiệp	Đội tượng ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp	Số điện thoại liên hệ	Chức chỉ
		Nam	Nữ			Tỉnh Gia Lai	Tỉnh khác	Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Chương chi khác (nếu có)	Tên trưởng đào tạo	Loại hình trường						
13	Nguyễn Thị Hưng		14/11/1995	Kinh	Hoài Xuân, Hoài Nhơn, Bình Định	x		ĐH Ngôn ngữ Anh	B, Pháp	CNTT Cơ bản	NVSP	ĐH Đà Nẵng	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0967979829	
II.3. TIỂU HỌC - TIN HỌC																			
1	Võ Thị Thu Hà		22/11/1991	Kinh	Tam An, Phú Ninh, Quảng Nam	x			C		NVSP	ĐH Đà Nẵng	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0335534979	
II.4. TIỂU HỌC - THỂ DỤC																			
1	Phạm Thái Châu	12/3/1994		Kinh	An Phước, Thị xã An Khê, Gia Lai	x		ĐHGD Thể Chất	B	CNTT Cơ bản	NVSP	ĐHTD TT TP HCM	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0398823467	
2	Nguyễn Ngọc Tuấn	08/8/1995		Kinh	An Phú, Thị xã An Khê, Gia Lai	x		ĐHGD Thể Chất	B	A	Bahmar	ĐHTD TT TP HCM	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0332525265	
3	Huỳnh Tấn Thúc	25/12/1991		Kinh	Vĩnh Thịnh, Vĩnh Thạnh, Bình Định	x		ĐHGD Thể Chất- Quốc phòng	B	A		ĐH Quy Nhơn	Công lập	TBK	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0335526324	
4	Văn Tiến Dũng	18/10/1997		Kinh	Tây Thuận, Tây Sơn, Bình Định			ĐHGD Thể Chất	B1	CNTT Cơ bản		ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0333247879	
II.5. TIỂU HỌC - NHẠC																			
1	Y Nguyễn Bích Huyền		11/9/1989	Bahmar	Hra, Mang Yang, Gia Lai	x		ĐHSP Âm Nhạc	B	B		Học viện Âm nhạc Huế	Công lập	Khá	Bahmar	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0962207714	
III. BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ																			
III.1. MÔN TOÁN																			
1	Thái Hồng Nhân		19/9/1998	Kinh	Cửu An, An Khê, Gia Lai	x		ĐHSP Toán	C	CNTT Cơ bản		ĐH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0969800975	
2	Nguyễn Thị Phương		20/10/1999	Kinh	Hồng Phong, Thanh Miện, Hải Đương	x		ĐHSP Toán	B1	CNTT Cơ bản		ĐH Tây Nguyên	Công lập	Khá	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0392997639	
3	Lê Thị Hải		11/11/1988	Kinh	Điện Dương, Điện Bàn, Quảng Nam	x		Thạc Sĩ Toán	B1	B		ĐH Vinh	Công lập	Giỏi	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0375015955	
4	Lê Thị Trang		24/5/1997	Kinh	Cát Trùng, Phú Cát, Bình Định	x		ĐHSP Toán	B	CNTT Cơ bản		ĐH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0365188803	
5	Mai Thị Mộng Miên		01/6/1994	Kinh	Phước Quang, Tuy Phước, Bình Định	x		ĐHSP Toán	B	B	NVSP	ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0389575149	
6	Vũ Thị Quỳnh		07/4/1995	Thổ	Diễn Mỹ, Diễn Châu, Nghệ An		x	ĐHSP Toán	A2	B		ĐH Huế	Công lập	TB	Thổ	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0335024114	
7	Nông Anh Tuấn	02/01/1985		Tây	Nam Tuấn, Hòa An, Cao Bằng	x		Thạc Sĩ Toán	Toeefl 453	B	NVSP	ĐHKT Tự nhiên TPHCM	Công lập	TB	Tây	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0335061304	
III.2. MÔN HÓA HỌC																			
1	Rah Lan Bền	15/6/1989		Jrai	Đất Bàng, Krông Pa, Gia Lai	x		ĐHSP Hóa học	B	B		ĐH Tây Nguyên	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0377048628	
2	Nguyễn Thị Công Ly		20/6/1988	Kinh	Cư An, Đăk Pơ, Gia Lai	x		ĐHSP Hóa học	B	B		ĐH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0383135779	

STT (Xếp tên theo cột riêng)	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quốc gia	Thị trấn	Thị trấn	Văn hóa trong tỉnh	Văn hóa ngoài tỉnh	Trình độ đào tạo các mặt			Hình thức đào tạo chuyên môn	Trưởng đào tạo		Xếp hạng tốt nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Tên chức danh ngề nghiệp	Mã số hạng chức danh ngề nghiệp	Số điện thoại liên hệ	Chú chú																				
		Nam	Nữ							Thông tin	Thay thế	Chức vụ		Loại hình trường																											
III.3. MÔN NGỮ VĂN																																									
1	Phạm Lê Nhã Ý		16/8/1999	Kinh	Bình Hòa, Bình Sơn, Quảng Ngãi			x			DHSP Ngữ Văn	B1	CNTT	CQ	DH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0379212104																				
2	Trần Thị Út Miên		14/10/1998	Kinh	Tây Sơn, Thị xã An Khê, Gia Lai	x					DHSP Ngữ Văn	B1	CNTT	CQ	DH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0388629292																				
III.4. MÔN VẬT LÝ																																									
1	Ngay A Đan	20/7/1999		Jrai	la Mok, Krông Pa, Gia Lai	x					DHSP Vật Lý	B1	CNTT	CQ	DH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0366425046																				
2	Hà Thị Mỹ Nhân		20/10/1996	Kinh	Tây Sơn, Bình Định	x					DHSP Vật Lý	B	A	VLVH	DH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0377571115																				
3	Dương Thị Bích Hân		08/02/1994	Kinh	An Khê, Gia Lai	x					DHSP Vật Lý	B	B	CQ	DH Quy Nhơn	Công lập	TB	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0963489980																				
III.5. MÔN TIẾNG ANH																																									
1	Lê Thị Hào		11/10/1995	Kinh	Tuy Phước, Bình Định	x					Ngôn ngữ Anh	B, Pháp	CNTT	CQ	DH Tây Nguyên	Công lập	TB	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0969950023																				
2	Nguyễn Thị Mỹ Dung		11/11/1993	Kinh	Từ An, Thị xã An Khê, Gia Lai	x					DHSP Tiếng Anh	B, Pháp	A	VLVH	DH Huế	Công lập	TB	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0343394169																				
3	Trần Hoàng Sang	28/8/1995		Kinh	Bình Thuận, Tây Sơn, Bình Định	x					DHSP Tiếng Anh	B1, Pháp	CNTT	VLVH	DH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0374293934																				
4	Hồ Thị Ngọc Ý		02/02/1990	Kinh	Đức Hiệp, Mộ Đức, Quảng Ngãi	x					DHSP Tiếng Anh	B, Pháp	A	TX	DH Huế	Công lập	Khá	Không	Giáo viên TH hạng III	V.07.03.29	0972350979																				
III.6. MÔN ĐỊA LÍ																																									
1	Kẻ S' H Yườn		08/9/1992	Jrai	la Kdam, la Pa, Gia Lai	x					DHSP Địa lí	B	CNTT	VLVH	DH Huế	Công lập	Giỏi	Jrai	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0325130367																				
2	Vũ Thị Thu Hà		16/6/1988	Kinh	Phong Thủy, Lê Thủy, Quảng Bình	x					DHSP Địa lí	B	B	CQ	DH Đà Nẵng	Công lập	Khá	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0963604662																				
3	Nay Hồng		08/02/1996	Jrai	la Piar, Phú Thiện, Gia Lai	x					DHSP Địa lí	B	B	CQ	DH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Jrai	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0359523792																				
4	Gueuh		1996	Bahnar	Kon Dong, Mang Yang, Gia Lai	x					DHSP Địa lí	B	CNTT	CQ	DH Huế	Công lập	Khá	Bahnar	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0336374447																				
5	Lê Thị Thu Hương		20/7/1998	Kinh	Nghĩa Hiệp, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi						DHSP Địa lí	B1	CNTT	CQ	DH Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	0986427157																				
B. SỰ NGHIỆP KHÁC																																									
1. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện:																																									
Vị trí việc làm Kế toán:																																									

STT	Họ và tên (Xếp tên theo cột riêng)	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Hộ khẩu thường trú		Trình độ văn hóa		Trình độ đào tạo các mặt				Hình thức đào tạo chuyên môn	Trưởng đào tạo		Xếp hạng tốt nghiệp	Đối tượng ưu tiên	Tên chức danh nghề nghiệp	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp	Số điện thoại liên hệ	Ghi chú
		Nam	Nữ			Tỉnh Gia Lai	Tỉnh khác	Văn hóa trong tỉnh	Văn hóa ngoài tỉnh	Chuyên môn	Ngôn ngữ	Tin học	Chứng chỉ khác (nếu có)		Tên trưởng đào tạo	Loại hình trường						
1	Nguyễn Đăng Phương Anh		11/8/1996	Kinh	An Thủy, Lệ Thủy, Quảng Bình	x		12/1 2		Đại học Kế toán	Tiếng anh C	Cơ bản		Chính quy	Đại học Công nghiệp TP Hồ Chí Minh	Dân lập	Trung bình	Không	Kế toán viên	06.031	0896373335	
2	Trương Thị Diễm Khánh		30/11/1993	Kinh	Phú Phong, Tây Sơn, Bình Định	x		12/1 2		Đại học Kế toán	Tiếng anh B	A		Chính quy	Đại học Công nghiệp TP Hồ Chí Minh	Công lập	Trung bình	Không	Kế toán viên	06.031	0363935597	
3	Đậu Thị Hồng Duyên		22/12/1997	Kinh	Thanh Mai, Thanh Chương, Nghệ An	x		12/1 2		Đại học Kế toán	Tiếng anh B ₃	Cơ bản	Tiếng Bahnar	Chính quy	Đại học Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Kế toán viên	06.031	0972142081	
4	Nguyễn Thị Thanh Hoàng		16/02/1994	Kinh	TP Phan Thiết, Bình Thuận	x		12/1 2		Đại học Kế toán	Tiếng anh B	B		Chính quy	Đại học Quy Nhơn	Công lập	Khá	Không	Kế toán viên	06.031	0966308234	
5	Nguyễn Thị Thủy Trang		06/8/1984	Kinh	Thăng Bình, Quảng Nam	x		12/1 2		Đại học Kế toán	Tiếng anh B	B	Tiếng Bahnar	Vừa làm vừa học	Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng	Công lập	TB Khá	Không	Kế toán viên	06.031	0977698012	
I.2. Vị trí việc làm Thể dục thể thao:																						
1	Ksor Sơn	23/02/1999			la Trok, Ia Pa, Gia Lai	x		12/1 2		Đại học Giáo dục thể chất	Tiếng anh B ₃	Cơ bản		Chính quy	Đại học Quy Nhơn	Công lập	Trung bình	Jrai	Huấn luyện viên	V.10.01.03	0392375690	
2	Lê Hồng Trường	12/8/1996			Kỳ Phương, Kỳ Anh, Hà Tĩnh	x		12/1 2		Đại học Giáo dục thể chất	Tiếng anh C	B		Chính quy	Đại học Thể dục Thể thao Đà Nẵng	Công lập	Khá	Không	Huấn luyện viên	V.10.01.03	0964262862	
II Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện:																						
II.1. Vị trí việc làm Nghiệp vụ chăn nuôi và thú y:																						
1	Bùi Thị Huyền Thương		15/6/1993	Kinh	Thanh Mai, Thanh Chương, Nghệ An	x		12/1 2		Thạc sĩ Thú y	Tiếng anh B	B	Tiếng Bahnar	Tin chỉ	Đại học Nông lâm TP Hồ Chí Minh	Công lập	Khá	Không	Chẩn đoán viên bệnh động vật	V.03.04.11	0979814981	
2	Hồ Thị Lâm		27/7/1989	Kinh	Mỹ Hiệp, Phú Mỹ, Bình Định	x		12/1 2		Đại học Thú y	Tiếng anh B	A	Tiếng Bahnar	Tin chỉ	Đại học Tây Nguyên	Công lập	Khá	Không	Chẩn đoán viên bệnh động vật	V.03.04.11	0827538886	
II.2. Vị trí việc làm Khuyến nông:																						
1	Nguyễn Thị Uyên		03/9/1998	Kinh	Kim Bình, Phú Lý, Hà Nam	x		12/1 2		Đại học Nông học	Tiếng anh B ₃	Cơ bản		Chính quy	Đại học Vinh	Công lập	Khá	Không	Khuyến nông viên	V.03.09.26	0388751226	

Danh sách này có 144 người đăng ký dự tuyển